

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ
về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính
liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn
tỉnh Bình Phước năm 2025 và năm 2026**

Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Kế thừa các kết quả đạt được của Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025; kết quả đạt được trong thực hiện các nhiệm vụ về công tác cải cách thủ tục hành chính được xác định là khâu đột phá trong cải cách hành chính của tỉnh tại Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 25/6/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Kế hoạch số 302/KH-UBND ngày 18/10/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025; tiếp tục tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh đạt mục tiêu cụ thể như sau:

1. Mục tiêu năm 2025

a) Các sở, ban ngành tỉnh, các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh, các địa phương liên quan thực hiện phối hợp, tham mưu rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa; kiến nghị cơ quan cấp trên, các bộ, ngành Trung ương, cơ quan có thẩm quyền xem xét cắt giảm, đơn giản hóa ngay thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bảo đảm bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết; giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết của các thủ tục hành chính, 30% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

b) 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp theo chỉ đạo của Chính phủ, quyết định phê duyệt của các bộ, ngành Trung ương được triển khai thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ.

c) 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh theo chỉ đạo của Chính phủ, quyết định phê duyệt của các bộ, ngành Trung ương.

d) Hoàn thành việc thực thi theo chỉ đạo của Chính phủ, quyết định phê duyệt của các bộ, ngành Trung ương được triển khai 100% phương án về phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đã được phê duyệt tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

đ) 100% thủ tục hành chính nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí thực hiện và sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với việc thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy, đồng thời bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

II. YÊU CẦU

1. Thực hiện chủ trương của Đảng, Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng; thúc đẩy đổi mới, sáng tạo; đổi mới quản trị hành chính công theo hướng hiện đại, nâng cao năng lực cạnh tranh, góp phần bảo đảm mục tiêu tăng trưởng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

2. Lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, động lực, mục tiêu của sự phát triển; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh; bảo đảm yêu cầu 05 rõ của Chính phủ: “*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm*” để đánh giá, đo lường, kiểm tra, giám sát; tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong thực hiện nhiệm vụ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

3. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong thực hiện thủ tục hành chính, gắn với phân bổ nguồn lực, đề cao trách nhiệm thực thi của các cấp, các ngành theo hướng “cấp nào sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giao cấp đó giải quyết, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những nhiễu, tiêu cực” góp phần giảm việc giải quyết thủ tục của các cơ quan trung ương; gắn kết chặt chẽ với ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

4. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ đổi mới toàn diện, nâng cao hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; bảo đảm công khai, minh bạch, tối ưu hóa quy trình, thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ, nâng cao năng suất lao động, hiệu lực, hiệu quả quản lý, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản trị hành chính.

5. Thực hiện đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn; kế thừa, phát huy những thành tựu đã đạt được, tiếp thu kinh nghiệm được học tập từ các địa phương khác trong cả nước, kinh nghiệm từ quốc tế để vận dụng hiệu quả; huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, sự tham gia

của các cấp, các ngành, chuyên gia, doanh nghiệp, tạo đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

Các sở, ban ngành tỉnh, các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh, các địa phương tiếp tục thực hiện phối hợp, tham mưu rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa; thực hiện rà soát cắt giảm, đơn giản hóa đối với thủ tục hành chính được quy định tại văn bản của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét phê duyệt hoặc kiến nghị các bộ, ngành Trung ương, cơ quan có thẩm quyền xem xét thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý.

a) Tổng hợp, thống kê danh mục thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh

- *Nhiệm vụ, giải pháp:*

+ Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm tổng hợp, thống kê đầy đủ thời gian giải quyết, chi phí tuân thủ của các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh (bao gồm thủ tục hành chính quy định trong các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng).

+ Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm tổng hợp, thống kê đầy đủ danh sách, chi phí tuân thủ các điều kiện đầu tư kinh doanh theo các hình thức: Giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận, văn bản chấp thuận, và các điều kiện kinh doanh của các thủ tục hành chính để cấp các giấy tờ trên.

+ Các đơn vị ngành dọc trên địa bàn tỉnh: Trực tiếp rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa báo cáo bộ quản lý chuyên ngành xem xét, phê duyệt theo thẩm quyền.

(Tổng hợp số lượng thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của các Sở, ban ngành tỉnh và địa phương tại Phụ lục kèm theo).

- *Thời hạn hoàn thành:* Trước ngày 25/4/2025.

b) Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên ứng dụng công nghệ, tái sử dụng dữ liệu

- *Nhiệm vụ, giải pháp:*

+ Rà soát, xây dựng phương án cắt giảm hoặc chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm hoặc đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trên cơ sở ứng dụng công nghệ, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã được số hoá, lưu trữ trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và liên thông điện tử.

+ Rà soát cắt giảm hoặc chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm; thống nhất một đầu mối kiểm tra chuyên ngành đối với sản phẩm, hàng hóa chịu sự kiểm tra của nhiều cơ quan, đơn vị.

+ Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa chế độ báo cáo của doanh nghiệp.

- *Thời hạn hoàn thành:* Các sở, ban ngành tỉnh tham mưu rà soát, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án thuộc thẩm quyền và chủ động rà soát, tham mưu thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; trường hợp vượt thẩm quyền, đề xuất phương án đơn giản hóa; kiến nghị cơ quan cấp trên, các bộ, ngành Trung ương, cơ quan có thẩm quyền để tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Phương án năm 2025 hoàn thành trước ngày 15/6/2025.

c) Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính gắn với sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy

- *Nhiệm vụ, giải pháp:*

+ Rà soát, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hoá các thủ tục hành chính giải quyết cùng một công việc cụ thể cho một cá nhân, tổ chức thực hiện trong một thời điểm hoặc giai đoạn và thuộc thẩm quyền giải quyết của một cơ quan, tổ chức trong trường hợp thực hiện hợp nhất, sáp nhập các sở, ban ngành và các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc các đơn vị, địa phương.

+ Các địa phương theo thẩm quyền chủ trì, phối hợp, đề xuất với các sở, ban ngành tỉnh rà soát, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hoá các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của cấp huyện phù hợp với chủ trương, lộ trình không tổ chức cấp huyện trong sắp xếp tổ chức bộ máy theo Kết luận số 127-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về việc triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

- *Thời hạn hoàn thành:* Trước ngày 15/12/2025.

d) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong thực hiện thủ tục hành chính

Các sở, ban ngành khẩn trương triển khai thực thi các phương án phân cấp thủ tục hành chính đã được phê duyệt tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ (hoàn thành trước ngày 30/9/2025); trường hợp phương án phân cấp không còn phù hợp với quy định mới của pháp luật về phân cấp, phân quyền, ủy quyền hoặc không còn phù hợp với tổ chức bộ máy chính quyền trung ương và địa phương sau khi sắp xếp, các sở, ban ngành tỉnh chủ trì, phối hợp các địa phương theo thẩm quyền thực hiện rà soát, tổng hợp tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15/6/2025.

đ) Cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh

- *Nhiệm vụ, giải pháp:*

Các sở, ban, ngành chủ trì rà soát, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền các phương án:

+ Rà soát, cắt giảm hoặc sửa đổi điều kiện đầu tư kinh doanh mâu thuẫn, chồng chéo hoặc chung chung, không cụ thể, không rõ ràng, không thể định lượng.

+ Rà soát, bãi bỏ các điều kiện đầu tư kinh doanh của các ngành, nghề không thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư.

+ Rà soát, đánh giá phương án bãi bỏ hoặc thu hẹp phạm vi các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không đáp ứng được các quy định, tiêu chí của Luật Đầu tư.

+ Rà soát, bãi bỏ điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết, không hợp pháp được áp dụng theo hình thức giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận, văn bản chấp thuận; hoặc đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh không hợp lý theo hướng cắt giảm đối tượng tuân thủ, tần suất thực hiện, kéo dài hoặc bãi bỏ thời gian có hiệu lực của các giấy tờ trên,...

+ Rà soát, công bố, bãi bỏ hoặc đơn giản hóa thủ tục hành chính quy định tại quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng.

- *Thời hạn hoàn thành:* Các sở, ban ngành tỉnh phối hợp các địa phương theo thẩm quyền tham mưu rà soát, trình Chủ tịch UBND tỉnh đề xuất cơ quan có thẩm quyền phương án cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật hoặc trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án năm 2025 trước ngày 15/6/2025.

e) Chuyển giao một số hoạt động hoặc thủ tục cấp phép cho doanh nghiệp và các tổ chức xã hội đảm nhiệm

- *Nhiệm vụ, giải pháp:* Các sở, ban ngành tỉnh phối hợp các địa phương theo thẩm quyền được giao thực hiện rà soát, xây dựng phương án chuyển một số hoạt động trước khi cấp phép (như: đào tạo, sát hạch, kiểm nghiệm, thử nghiệm,...) hoặc một số thủ tục cấp phép dựa trên kết quả đánh giá, thẩm định theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đã được ban hành mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm nhằm huy động mọi nguồn lực trong xã hội tham gia cung cấp các dịch vụ công, giúp việc tiếp cận, sử dụng dịch vụ công được thuận lợi, dễ dàng, chất lượng và hiệu quả hơn.

- *Thời hạn hoàn thành:* Các sở, ban ngành tỉnh phối hợp các địa phương theo thẩm quyền thực hiện rà soát đề xuất và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án thuộc thẩm quyền hoặc kiến nghị các bộ, ngành Trung ương, cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án năm 2025 trước ngày 15/6/2025.

2. Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ

a) Thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước

Các sở, ban, ngành tỉnh phối hợp các địa phương theo thẩm quyền thực hiện rà soát, trình Chủ tịch UBND tỉnh đề xuất bộ, cơ quan ngang bộ thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa đối với thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý, cụ thể như sau:

- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Tổ chức rà soát, đề xuất theo thẩm quyền đối với các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được bộ, cơ quan ngang bộ công bố, công khai, hoàn thành trước ngày 25/4/2025.

+ Rà soát, đề xuất triển khai hoàn thành thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ theo đúng lộ trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Tiếp tục rà soát, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước, trong đó lưu ý phân cấp, phân quyền triệt để, toàn diện, nhất là đối với các thủ tục hành chính phải xin ý kiến hoặc báo cáo các cơ quan cấp trên đồng ý trước khi quyết định.

- Thời hạn hoàn thành: Các sở, ban ngành tỉnh phối hợp các địa phương theo thẩm quyền thực hiện rà soát đề xuất và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án hoặc kiến nghị Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ phê duyệt phương án thuộc thẩm quyền hoặc trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án năm 2025 trước ngày 15/6/2025.

b) Thủ tục hành chính nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước

Các sở, ban ngành, địa phương theo thẩm quyền thực hiện rà soát đề xuất, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa đối với thủ tục hành chính nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết, cụ thể như sau:

- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Công bố, công khai đầy đủ các thủ tục hành chính nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước, hoàn thành trước ngày 25/4/2025.

+ Khẩn trương hoàn thành thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ theo đúng lộ trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Tiếp tục rà soát, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hóa; tái cấu trúc quy trình các thủ tục hành chính nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước để thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 137/2024/NĐ-CP; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, xây dựng mô hình cơ quan hành chính nhà nước số.

- Thời hạn hoàn thành: Các sở, ban ngành tỉnh phối hợp các địa phương theo thẩm quyền thực hiện rà soát đề xuất, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa năm 2025 trước ngày 15/6/2025; hoặc chủ động thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong xây dựng, ban hành văn bản có quy định về thủ tục hành chính nội bộ.

3. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính

a) Đẩy mạnh cung cấp thủ tục hành chính trên môi trường điện tử

Các sở, ban ngành tỉnh phối hợp các địa phương theo thẩm quyền thực hiện rà soát đề xuất, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh triển khai cung cấp thủ tục hành chính trên môi trường điện tử đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc được cung cấp dịch vụ công trực tuyến thống nhất trên toàn quốc. Cụ thể như sau:

- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Các sở, ban ngành tỉnh phối hợp các địa phương theo thẩm quyền thực hiện tham mưu rà soát, tái cấu trúc quy trình, nâng cao chất lượng cung cấp thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên cơ sở tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã được số hóa, sử dụng biểu mẫu điện tử tương tác để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

+ Thực hiện số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; hoàn thành xây dựng, nâng cấp, phát triển các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

+ Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu hoàn thiện, nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, được đồng bộ, kết nối bảo đảm phát triển Cổng Dịch vụ công quốc gia trên Trung tâm dữ liệu quốc gia trở thành điểm “một cửa số” duy nhất, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến tập trung của quốc gia.

- Thời hạn hoàn thành: Đối với thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp hoàn thành trước ngày 31/12/2025.

b) Đổi mới toàn diện việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính

Tổ chức tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, cụ thể như sau:

- Nhiệm vụ, giải pháp:

+ Rà soát, đánh giá các điều kiện đảm bảo (hạ tầng, hệ thống công nghệ thông tin, nhân lực,...), tham mưu UBND tỉnh trong việc phối hợp các bộ, ngành Trung ương và cơ quan có thẩm quyền xây dựng phương án sửa đổi các quy định yêu cầu người dân, doanh nghiệp phải đến thực hiện thủ tục hành chính tại nơi cư trú hoặc nơi đóng trụ sở hoặc nơi cấp kết quả giải quyết lần đầu để mở rộng thẩm quyền tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính hoặc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh, hoặc toàn quốc nhất là đối với những thủ tục hành chính có thời gian giải quyết trong ngày làm việc.

+ Các sở, ban ngành tỉnh phối hợp các địa phương theo thẩm quyền thực hiện rà soát, xây dựng quy trình nội bộ và quy trình điện tử thủ tục hành chính để đảm bảo tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh tại tất cả Bộ phận một cửa thuộc phạm vi cấp

tỉnh. Tiếp tục điều chỉnh hoặc mở rộng quy trình nội bộ, quy trình điện tử để thực hiện tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

+ Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh bảo đảm cho phép cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận một cửa bất kỳ được tiếp nhận, số hóa, chuyển hồ sơ điện tử và trả kết quả các thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh hoặc toàn quốc theo lộ trình.

+ Các đơn vị có liên quan tham mưu rà soát tình hình thực tế và năng lực của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích để thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một hoặc một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nhằm nâng cao hiệu quả cung ứng dịch vụ hành chính công.

+ Triển khai tổ chức, hoàn thiện Bộ phận một cửa theo hướng thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc phạm vi cấp tỉnh khi có chủ trương, chỉ đạo của Chính phủ.

+ Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức; phát triển nhân lực số; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp và xã hội.

- *Thời hạn hoàn thành*: Hoàn thành thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh trong năm 2025.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước. Ưu tiên bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho thực hiện Chương trình.

2. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban ngành tỉnh, các địa phương:

a) Các sở, ban ngành tỉnh, các địa phương chủ động triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đúng tiến độ, chất lượng và đạt được mục tiêu của Kế hoạch này theo thẩm quyền, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 – 2026; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

b) Triển khai thực hiện Kế hoạch năm 2025 trong thời gian 10 ngày kể từ ngày Kế hoạch này được ban hành; năm 2026, xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện trước ngày 31 tháng 01 năm 2026 (có thể lồng ghép trong Kế hoạch cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính) gửi Văn phòng UBND tỉnh để theo dõi. Ưu tiên bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho thực hiện Kế hoạch.

c) Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các quy định, thủ tục hành chính tại các

văn bản quy phạm pháp luật áp dụng hình thức một văn bản sửa đổi nhiều văn bản theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định pháp luật về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh.

d) Tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền cải cách hành chính, cải cách TTHC trên Trang thông tin điện tử của đơn vị, địa phương và Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

đ) Định kỳ hằng tháng, quý, năm tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh, thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính (là một nội dung riêng trong báo cáo cáo tình hình, kết quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính), gửi Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Văn phòng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Công an tỉnh

a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo chỉ đạo của Bộ Công an, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh, thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo yêu cầu công tác báo cáo của Bộ Công an.

b) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Mục III của Kế hoạch này.

3. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành tỉnh, các địa phương theo thẩm quyền, Văn phòng UBND tỉnh và cơ quan liên quan kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các Văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền theo hướng hạn chế, không tham mưu ban hành các thủ tục hành chính đặc thù tại địa phương; rà soát, đánh giá các quy định, thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh trong quá trình thẩm định chính sách, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của cấp tỉnh bảo đảm mục tiêu của Kế hoạch.

b) Thực hiện tiếp nhận, tổng hợp đề nghị của các Sở, ban ngành tỉnh, các địa phương theo thẩm quyền, trình UBND tỉnh về xây dựng Chương trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật hàng năm liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh.

c) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Mục III của Kế hoạch này.

4. Sở Tài chính

a) Nghiên cứu, hướng dẫn các Sở, ban ngành tỉnh, các địa phương về việc ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch.

b) Cho ý kiến đối với phương án của các Sở, ban ngành tỉnh, các địa phương theo thẩm quyền hoặc đề xuất UBND tỉnh cắt giảm, đơn giản hóa các ngành, nghề

đầu tư kinh doanh có điều kiện, điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc thẩm quyền cấp tỉnh, bảo đảm mục tiêu, yêu cầu của Kế hoạch.

c) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Mục III của Kế hoạch này.

5. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện năm 2026, trước ngày 31 tháng 01 năm 2026 (lồng ghép trong Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính) trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt, gửi Văn phòng Chính phủ để theo dõi.

Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời tổng hợp các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất của các Sở, ban ngành tỉnh, các địa phương để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ.

b) Thực hiện các nhiệm vụ được giao về rà soát công bố, cập nhật công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; theo dõi, đôn đốc thực hiện các nội dung về Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị; thực hiện công khai theo định kỳ Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công, Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; tổng hợp tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ của các Sở, ban ngành, các địa phương.

c) Tổng hợp kết quả việc thực hiện Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hằng tháng, quý, năm hoặc đột xuất theo thời gian quy định của Văn phòng Chính phủ.

d) Phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu rà soát tình hình thực tế và năng lực của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích để thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một hoặc một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nhằm nâng cao hiệu quả cung ứng dịch vụ hành chính công.

đ) Tham mưu triển khai tổ chức, hoàn thiện Bộ phận một cửa theo hướng thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc phạm vi cấp tỉnh khi có chủ trương, chỉ đạo của Chính phủ.

e) Phối hợp với các Sở, ban ngành, các địa phương và các cơ quan báo, đài thực hiện tuyên truyền về việc triển khai và kết quả thực hiện Chương trình này.

6. Sở Nội vụ

a) Tổng hợp phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, doanh nghiệp, người dân về những khó khăn, vướng mắc, rào cản trong quy định và thực hiện thủ tục, điều kiện đầu tư kinh doanh, đề xuất giải pháp tháo gỡ, cải cách, báo cáo UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

b) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan nêu tại Mục III của Kế hoạch này và tham gia ý kiến đối với các phương án cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh có liên quan của các đơn vị, địa phương.

c) Triển khai theo dõi, kiểm tra và thực hiện công tác tuyên truyền cải cách hành chính.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan nêu tại Mục III của Kế hoạch này và tham gia ý kiến đối với các phương án cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh có liên quan của các đơn vị, địa phương.

b) Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu rà soát, xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện trên địa bàn tỉnh, nhằm nâng cao hiệu quả cung ứng dịch vụ hành chính công.

c) Chủ trì tham mưu hoàn thiện, nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh được đồng bộ, kết nối bảo đảm cung cấp các dịch vụ công trực tuyến tập trung của quốc gia theo chỉ đạo của Chính phủ. Rà soát, đánh giá các điều kiện đảm bảo (hạ tầng, hệ thống công nghệ thông tin, nhân lực...) để mở rộng thẩm quyền tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính hoặc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

d) Chủ trì tham mưu thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức, phát triển nhân lực số; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp và xã hội.

7. Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước

a) Chủ động bố trí chuyên mục, kênh phát sóng, thời gian phát sóng chương trình thích hợp để thu hút được sự quan tâm theo dõi của nhiều đối tượng cần tuyên truyền trong công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính nói chung và các nội dung trọng tâm về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

b) Xây dựng cập nhật chuyên mục, chuyên trang để tiếp nhận, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về nội dung cải cách hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính của các sở, ban, ngành, các địa phương và các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh.

c) Kịp thời tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu về các mô hình tốt, cách làm hay, các điển hình và sáng kiến có giá trị, hiệu quả về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ; Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh, các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh, các địa phương nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có phát sinh vướng mắc các đơn vị, địa phương báo cáo cơ quan

có thẩm quyền, Chủ tịch UBND tỉnh (thông qua Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTT);
- Bộ Nội vụ; Bộ KH&CN;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Công an tỉnh, Bộ CHQS tỉnh; cơ quan BHXH;
- Ngân hàng nhà nước Việt Nam – Khu vực 12;
- Chi cục Hải quan Khu vực XVI - tỉnh Bình Phước;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công TTĐT tỉnh;
- LĐVP, các phòng, trung tâm;
- Lưu: VT, NC.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh